

# KINH ĐẠI PHƯƠNG ĐĂNG ĐẠI TẬP

## QUYỂN 35

### Phẩm 14: NHẬT TẠNG

#### PHẦN 2: ĐÀ-LA-NI (1)

Lúc Đức Phật nêu giảng pháp này cho vua Tần-bà-ta-la, cách vô lượng, vô số hằng hà sa côi Phật về phía Đông, có côi nước Vô tận đức, Phật hiệu Chiêm-ba-ca Hoa Sắc, là Đấng Như Lai, Ứng Cúng đủ mười tôn hiệu, đang giảng pháp vi diệu, giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát Nhật Hạnh Tạng, bỗng nhìn lên hư không, thấy vô số a-tăng-kỳ Đại Bồ-tát từ phương Đông đi về phương Tây, lại thấy ở phương Tây có ánh sáng lớn, các Bồ-tát đi theo hướng ánh sáng. Thấy vậy, Bồ-tát Nhật Hạnh Tạng rời chỗ ngồi, cung kính lạy Phật chấp tay bạch Phật:

–Thế Tôn! Con thấy trong hư không có vô lượng, vô biên Bồ-tát từ phương Đông đi về phương Tây, lại thấy ở phương Tây có ánh sáng lớn, các Bồ-tát đi theo hướng ánh sáng. Ánh sáng đó vì sao mà có?

Đức Chiêm-ba-ca Hoa Sắc nói:

–Thiện nam! Cách vô lượng vô biên hằng hà sa côi nước về phương Tây, có côi Ta-bà (đủ năm trước), Đức Phật ở thế giới ấy hiệu Thích-ca Mâu-ni là Đấng Như Lai, Ứng Cúng đủ mười tôn hiệu, tập hợp đại chúng, dùng phương tiện giảng về ba thừa, bàn luận pháp môn, giáo hóa chúng sinh, để chánh pháp trường tồn, Tam bảo không đoạn mất, pháp hạnh thường tại, Ma vương không còn thế lực, dựng phước pháp. Vì thế các Đại Bồ-tát đều tập hợp về côi đó. Chư Phật mười phương cũng đã đến đó nói Đà-la-ni Bảo tràng. Đức Thích-ca đã giảng về ba thừa, bốn Trí vô ngại, bốn Phạm hạnh, bốn Nhiếp pháp cho tất cả đại chúng. Chúng sinh ở côi Ta-bà từ mặt đất đến hư không đều khao khát, vui thích lắng nghe. Vì sao? Vì pháp Đức Phật Thích-ca giảng như vị cam lồ, tất cả đều chí tâm lãnh hội, không chán mệt. Với nguyện hạnh của Thế Tôn Thích-ca nên các Bồ-tát mười phương đều tập hợp về. Các Bồ-tát đó, có vị tu hành suốt trăm kiếp, có vị đạt một đời thành Phật, có vị tự tu tập mười tám pháp Bất cộng, có vị đạt trí tuệ vô ngại tự tại và

đầy đủ phương tiện. Các Bồ-tát đến đó, an tọa, dùng sức phương tiện căn lành nhập Tam-muội, thân phóng ra vô số ánh sáng, hoặc như ánh sáng một ngọn đèn, hoặc như lửa trên núi cao, hoặc như ánh sáng của một, hai, mười, một trăm ngàn mặt trời, hoặc như ánh sáng của vô số trăm vạn mặt trời. Với oai lực của chư Bồ-tát ấy, nên trụ xứ tập hợp bao trùm cả tam thiên đại thiên cõi nước vì nhằm khiến cho cõi Ta-bà được trang nghiêm phước đức, bốn đại điều hòa, tăng trưởng các địa, chúng sinh cùng khỏe mạnh, đạt bốn Niệm xứ, tinh tấn, bỏ tham lam, hành bố thí, làm thanh tịnh cõi Phật và chúng sinh. Hơn nữa, các Bồ-tát mười phương chưa đến cõi Ta-bà, khi xuất định, thấy ánh sáng này cũng đều muốn đến đây, để được gặp Đức Thích-ca, và đại chúng, được cung kính lễ bái Phật, được nghe pháp vi diệu, được nghe Đà-la-ni đoạn nghiệp ác của chúng sinh và pháp hạnh Nhật tạng tiêu hủy lửa dữ nơi cửa cảnh giới ma. Các Bồ-tát tập hợp về đó đều tùy sức căn lành của mình mà nhập thiền định. Vậy ông hãy xuất định và nên đến cõi đó. Thiện nam! Chúng sinh cõi ấy tạo nhiều nghiệp ác, tham ái, bị trói buộc trong phiền não, người nữ thì xấu xí nhưng tự cho là xinh đẹp, như kẻ say không tự tỉnh, đây những cấu uế lại tự cho là thanh tịnh, luôn nói lời ác, không chân thật, thích dâm dục, hành hạnh bất tịnh, ngu tối lại tự cho là có trí, keo kiệt lại tự cho là luôn bố thí, tâm dối trá lại hiện tướng chân thật, hay ganh ghét trước việc tốt của người khác, miệng nói lời khen ngợi nhưng tâm lại tức giận, thích phá hoại nhưng lại hiện tướng hòa hợp, tà chấp lại cho là chánh kiến. Chúng sinh ở đó cũng có người đạt định thần thông của thân, có người đạt năm thông, có người từng tu bốn Thiền song lại bị người nữ mê hoặc, tâm đắm nhiễm, bị tham dục sai khiến, chỉ trong chốc lát mất hết công đức, hành đạo vào cõi ác, vì người nữ mà bị đọa như thế. Thiện nam! Cõi ấy, có nhiều sự độc ác như vậy, ông có đủ khả năng đến đấy không? Thiện nam! Ta sẽ trao cho ông Đà-la-ni. Ta sẽ nói Đà-la-ni Tứ đế thuận nhãn để ông đến đó. Đà-la-ni này có sức mạnh, tạo nhiều điều lợi ích, đoạn tham của ba cõi, trừ kiêu mạn, bất tịnh, việc vui chơi ca múa vô ích, dứt trừ chấp ngã, nghi, thường, đoạn, giới thủ, biên kiến, chúng sinh, chướng ngại, Bồ-sa, Phú-già-la, tạo nhận, sắc, thanh, hương, vị, xúc, bốn đại, sinh, diệt, pháp bốn Đế thuận nhãn này giúp biết rõ về sắc ấm thức ấm, mười hai nhập, mười tám giới, và xả bỏ tất cả, soi rọi các pháp, thấy đạo Niết-bàn. Vì sao? Chúng sinh ở đó phần nhiều si ám như kẻ mù, Đà-la-ni này bao hàm tạng pháp không thể nghĩ bàn, đoạn trừ mọi tà chấp, đạt tự tại,

diệt quân ma, cõi ma, việc ma, hàng phục tất cả ngoại đạo, làm cho rỗng độc ác phải kinh sợ, giúp chư Thiên vui vẻ, giúp cho Dạ-xoa lành được an ổn, làm kinh sợ A-tu-la, Ca-lâu-la, khiến Khẩn-na-la vui mừng, Ma-hầu-la-già, hoang sợ khởi lòng tin nơi Sát-lợi, giúp Bà-la-môn an trụ nơi pháp Phật, khởi lòng tin nơi Tỳ-xá, làm vui Thủ-đà, đoạn tham dục nơi người nữ, đem lại an lạc cho bậc học rộng, giúp người tu thiền được an ổn, trừ mọi việc tranh chấp xấu ác, diệt đói khát và nạn chết yểu, trừ giặc cướp, mưa bão, thú dữ, lụt lội, hạn hán, lạnh nóng phi thời, khiến chúng sinh hết lo sợ, đạt tận trí và vô sinh trí, xua tan vô minh, từ bỏ gánh nặng sinh tử. Đức Phật nói chú:

Tả diệt tha, bà duệ bà dã ba lí bà lệ, bà hê bà ha ba lí bà lệ, tất lợi di tử tất lợi di tử ba lí bà lệ, a bả a bả ba lí bà lệ, đê thệ đê xã ba lí bà lệ, mạt lệ mạt la ba lí bà lệ, kiếp kiệt kiếp già ba lí bà lệ, a lư xí a lư ca ba lí bà lệ, tát tha mê, tát tha ma ba lí bà lệ, át la thệ át la xã ba lí bà lệ, tỉ lệ tỉ la ba lí bà lệ, già mê già ma ba lí bà lệ, a bồ bà a bồ bà ba lí bà lệ, la ma la ma la mê át la gia giả yết la la, la la hà la, la ma bệ đập bà, nhượng na phục đa, già la di phục đa, yết la ma ba lí bà lệ, khảm sô yết la hê khảm sô yết la ha ba lí bà lệ, thâu lô đán la yết la hê thâu lô đán la yết la ha ba lí bà lệ, già la na yết la hê già ha na yết la ha ba lí bà lệ, thập bà yết la hê thập bà yết la ha ba lí bà lệ, ca da yết la hê ca da yết la ha ba lí bà lệ, ma na yết la hê ma na yết la ha ba lí bà lệ, tập bạt át lợi xả yết la hê tập bả yết lợi xả yết la ha ba lí bà lệ, bình đa na yết la hê bình đa na yết la ha ba lí bà lệ, đất lí sắt na yết la hê đất lí sắc na yết la ha ba lí bà lệ, ưu ba đà na yết la hê ưu ba đà na yết la ha ba lí bà lệ, bà bà yết la hê bà bà yết la ha ba lí bà lệ, xà đế yết la hê xà đế yết la ha ba lí bà lệ, xả la ma la na yết la hê xả ha ma la na yết la ha ba lí bà lệ, độc khư sang đa bả yết la hê độc khư sang đa bả yết la ha ba lí bà lệ, a la ba la đập bệ xả yết la hê a la ba la đập bệ xả yết la ha ba lí bà lệ, a bạt đa bình bà đa tả, a bạt la mạt bã ma ta ngự bình già, tỳ ni bạt a lợi di già yết la xả tất bình già yết đế, ta ba ha.

Thiện nam! Ông hãy thọ trì Đà-la-ni này để đến cõi Ta-bà thăm hỏi Đức Thích-ca Mâu-ni, thưa: Cách đây vô lượng hằng hà sa cõi Phật về phương Đông, ở cõi Vô Tận Đức, Đức Phật Chiêm-ba-ca Hoa Sắc dạy con trao Đà-la-ni Tứ đế thuận nhận lên Như Lai, hỏi thăm Như Lai ít bệnh, ít buồn, an lạc, đệ tử có an ổn, có hành đúng pháp Phật không? Đức Thích-ca đã diệt cõi ma và cõi rỗng ác, siêu việt trên các Thánh, chuyển xe pháp mâu. Vì chúng sinh năm trước chưa đoạn hết chướng ngại nên ta trao Đà-la-ni ấy. Người thọ trì đọc tụng Đà-la-ni này sẽ có

oai lực lớn.

Đại Bồ-tát Nhật Hạnh Tạng thưa:

–Con đã thọ trì Đà-la-ni và đạt oai lực lớn, có thể đến cõi Ta-bà nói lại chú này, nhưng con còn lo ngại. Vì sao? Vì con nghe Phật dạy chúng sinh ở đó nhiều tham dục, người nữ xảo trá, thường mê hoặc người, xấu xí lại cho là xinh đẹp, ngu tối lại cho là có trí, khiến cho chúng sinh mãi đắm chìm trong tham dục, mê hoặc cả các bậc có trí đạt năm thông... khiến họ mất hết thần thông trí tuệ chỉ trong nháy mắt.

Đức Phật bảo:

–Thiện nam! Ông không nên vì sự an lạc của bản thân phải nên vì lợi ích cho mọi loài mà đến đó. Thiện nam! Trong chúng của Đức Phật Thích-ca có một cư sĩ nam tên là Tỳ-ma-la-cật, lẽ nào không phải là hóa thân của ông sao?

Bồ-tát im lặng.

Phật nói:

–Thiện nam! Sao không trả lời? Phật hỏi đến lần thứ ba, Bồ-tát mới đáp:

–Đúng vậy, thưa Thế Tôn! Vì giáo hóa chúng sinh ở thế giới ấy nên con hóa hiện mang tên Tỳ-ma-la-cật. Chúng sinh ở cõi đó đều gọi con là cư sĩ Tỳ-ma-la-cật. Thế Tôn! Vì độ sinh nên con hiện vô số thân ở các cõi Phật như Phạm thiên, Đế Thích, Các Thiên vương Diệm-ma, Đâu-suất, Hóa lạc, Tha hóa tự tại, Rồng, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Thanh văn, Bích-chi-phật, vua cõi người, Sát-lợi, Bà-la-môn, trưởng giả, phụ nữ, đồng nam, đồng nữ, súc sinh, ngạ quỷ, địa ngục. Thế Tôn! Tám vạn Đại Bồ-tát từng tu tập với con cũng muốn đến cõi Ta-bà để diện kiến Đức Thích-ca và đại chúng, để nghe pháp. Song các Bồ-tát có vị chưa định tâm còn sợ dễ tham nhiễm, gần kẻ ác lại sinh tâm điên đảo.

Đức Phật nói:

–Thiện nam! Chớ lo sợ ta sẽ giảng về các hạnh: đoạn thọ nhận, pháp không hình tướng, điều phục địa; giải thoát; đạt đến bờ giác; tánh của Tam bảo trường tồn không diệt, đại Từ bi, giải thoát Nhất thiết trí, trừ bốn ma, hàng phục ngoại đạo, đạt tận trí vô sinh trí, đoạn nghiệp, ấm, thọ mạng. Thiện nam! Ta nói Đà-la-ni Nhật nhãn liên hoa cho các ông. Đà-la-ni này làm cho chúng sinh chán ghét lao ngục sinh tử ba cõi, đạt Tam-muội vô tướng giải thoát, Tam-ma-bạt-đề vô tướng, xả trí thân

sau cùng, nhập Niết-bàn. Thiện nam! Người thọ trì Đà-la-ni này sẽ đoạn hết phiền não, tham dục, sau khi mạng chung được sinh lên cõi trời bảy lần, đạt Túc mạng trí, không nhiễm dục, đạt quả Thánh, được chư Thiên cúng dường, hết tuổi thọ ở cõi trời, sinh vào cõi người bảy lần, tuy ở trong cõi Dục nhưng không nhiễm dục, đạt quả Thánh trong cõi người, được mọi người tôn kính, cúng dường. Thiện nam! Người nào, chí tâm lắng nghe Đà-la-ni này bảy lần, sau khi chết sẽ sinh về cõi trời bảy lần, đạt năm thông, là thầy của chư Thiên được chư Thiên tôn kính cúng dường, sau khi hết tuổi thọ cõi trời, sinh vào cõi người bảy lần, đạt năm thông, là thầy cõi người, được các chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la cúng dường. Thiện nam! Nếu có người giảng Đà-la-ni này bảy lần cho chư Thiên nghe, nghe được, chư Thiên, Thiên nữ đều đoạn năm dục, tu thiền định. Sát-lợi, Bà-la-môn, Thủ-đà, Tỳ-xá nghe Đà-la-ni này bảy lần sẽ phát tâm xuất gia. Người nữ nghe chú này, bảy ngày đêm chuyên tâm thọ trì, sau khi chết chuyển thân thành người nam, thọ sinh ở đâu đều đoạn hết tham dục, phiền não, kiên định tâm Bồ-đề vô thượng, cho đến lúc đạt Niết-bàn đều không còn thọ thân nữ, trừ phi nguyện thọ thân nữ để độ sinh.

Thiện nam! Người trì chú này vào thuốc bảy lần, lấy thuốc xoa lên mặt trống, khi đánh trống, âm thanh phát ra đến đâu, nơi đó không có mọi việc xấu ác như trùng độc, thuốc độc, phù chú, dâm dục, phiền não... Đức Phật liền nói chú:

Đa diệt tha, tử đà ma đế, từ lư ca ma đế, lật lệ kỳ đa hỉ lợi sư, âu chế, tô lâu âu chế, Phật địa tùy Phật địa, ma ha phạt địa, tước nô ma đề, tước nô ma đa, bác lã đế sư đạt ni, a la già ma lư bà, a la già độ lư bà, bát đế sư đạt ni, an lạc ky chiên đà la, ha ha chất trí, ha đi nhĩ, ha đa ca ma bình kỳ ha đa phú na yết la bà bà, yết la di ha đa khảm tam sô ma đế, ha đa từ ma đa Phật địa, ha đa từ ma tam ma yết li, ha đa tam lão đa la xã tỳ, ha đa bình ma đa yết la thệ, ha đa diệt giới, ha đa giả giả đế, ha đa đạt ma yết la thệ, ha đa bổ hô yết la thệ, ha đa bã xã ma đế, ha đa lô già yết la xã di, ha đa đạt ma đề mặt đế, ha đa tát ba ưu ba đà na nhược nhược, từ xã thọ thụ, từ giả xã nhược nhược bà la mặt già nhược nhược lật xa án đa, bà la già độc kỳ ta bà ha.

Thiện nam! Đà-la-ni này làm khô dòng ái dục, vượt biển khổ đến bờ giác. Các ông hãy chí tâm thọ trì, đến thế giới Ta-bà nói lại cho đại chúng. Vì sao? Vì cõi Ta-bà có vô số việc ma, độc dục, trùng độc muốn tiêu diệt pháp lành của chúng sinh. Thọ trì chú này các ông sẽ không bị năm dục, quân ma hãm hại, hưởng gì là bị dục nhiễm!

Nghe lời Phật dạy Bồ-tát Nhật Hạnh Tạng cùng vô số trăm ngàn vạn ức Bồ-tát, trời người đều bạch Phật:

–Thế Tôn! Công đức, trí tuệ, biện tài của Như Lai thật không thể nghĩ bàn, từ xưa đến nay chúng con chưa từng nghe Đà-la-ni đoạn dục như vậy.

Lúc đó, tám vạn bốn ngàn người nữ chuyên tâm lắng nghe, tin kính, chuyển được thân nữ, kiên định tâm Bồ-đề vô thượng. Đức Phật đưa tràng hoa Chiêm-ba-ca cho Bồ-tát Nhật Hạnh Tạng bảo:

–Ông đến thế giới Ta-bà cúng dường Đức Thích-ca tràng hoa này và hai Đà-la-ni trên.

Bồ-tát im lặng vâng lời. Tám vạn Bồ-tát lại bạch Phật:

–Thế Tôn! Chúng con muốn đến cõi Ta-bà để gặp Đức Thích-ca và đạ chúng, để nghe pháp vi diệu.

Phật nói:

–Thiện nam! Tùy theo ý các ông, hãy biến thành Phạm thiên để đến cõi Ta-bà.

Nghe lời Phật, các Bồ-tát đều biến thành Phạm thiên, lạy Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi ra đi. Đến thế giới Ta-bà, Bồ-tát tung tràng hoa Chiêm-ba-ca lên cúng dường Phật, cúi lạy Phật, lui ra ngồi một bên.

Lúc đó, Đức Thích-ca vẫn đang giảng pháp cho vua Tần-bà-ta-la.

Cách Ta-bà vô số hằng hà sa cõi nước về phương Nam, có cõi nước Ca-sa tràng (đủ năm trược). Đức Phật thế giới ấy hiệu Sơn Đệ Thích Vương, là Đấng Như Lai, Ứng Cúng đủ mười tôn hiệu, đang giảng pháp cho đạ chúng. Đạ Bồ-tát Hương Tượng nhìn lên hư không chợt thấy có vô số a-tăng-kỳ Bồ-tát từ phương Nam đi về phương Bắc, lại thấy ở phương Bắc có ánh sáng lớn. Bồ-tát liền hỏi Phật:

–Thế Tôn! Vì sao các Bồ-tát từ phương Nam đi về phương Bắc?

Phật nói:

–Thiện nam! Cách đây vô số hằng hà sa cõi Phật về phương Bắc, có cõi nước Ta-bà (đủ năm thứ ô trược) Đức Phật thế giới ấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni đang giảng pháp ba thừa cho vô số đạ chúng, để giáo hóa chúng sinh, khiến cho chánh pháp được trường tồn, Tam bảo không đoạn, tăng trưởng pháp hạnh, diệt cảnh giới ma, dựng cờ phướn chánh pháp. Chư Phật mười phương đã đến cõi đó, nói Đà-la-ni Bảo tràng. Đức Thích-ca vẫn đang giảng pháp cho các Bồ-tát, Thanh văn, đạ chúng. Chúng sinh ở đó từ mặt đất đến hư không đều

thích nghe pháp. Vì sao? Vì pháp do Đức Thích-ca giảng nói là pháp vi diệu, lời của Phật như vị cam lồ, làm cho người nghe không nhầm chán. Thiện nam! Ông có muốn đến thế giới đó để nghe pháp không? Ta muốn trao Đà-la-ni Tùy thuận không nhẫn cho Đức Thích-ca. Đà-la-ni này có sức mạnh lớn tạo lợi lạc cho mọi loài, đoạn tham dục ba cõi, trừ các tánh kiêu mạn, sinh khởi tận trí và vô sinh trí, trừ vô minh u tối, đặt gánh nặng khổ xuống.

Đức Phật liền nói chú:

Đa diệt tha, đầu ma đế đầu ma đế, ác kỳ đầu ma đế, bát la bà bà đầu ma đế, tát bà ca đầu ma đế, a bình kiếp già bội bình na kiếp già, túy chu kiếp già, a bà mạt ha kiếp già, a na niết già kiếp già, tì gia Phật lí đế kiếp già, tăng vu lũ giả kiếp già, a ni ma kiếp khư lô giả na kiếp già, thi khí kiếp già, tì đế mị la kiếp già, hựu sô ma kiếp già, ô la kiếp già, át kỳ kiếp già, gia bà ma na kiếp bà, vưu lũ bả kiếp già, gia bà tì lan na kiếp già, khảm sô đà đế kiếp già, gia bà ma na tì lan na đà đế kiếp già, tát lợi di bệ đà đế kiếp già, da bà tì lang na đà đế kiếp già, gia bà a phong bất đạt xà a bình ni ca Phật đà đạt già, tì bà na tỳ kỳ bà, a na na na, a bệ bồ na na, tam lão đà la na na, tát bà ca la na na la, tát bà tăng tát tha na tì cù bả na na, a hệ nhược na na, xoa bà xoa bà y lê y la, y lê y la, mị lợi, ta bà ha.

Thiện nam! Ông hãy thọ trì Đà-la-ni này, đến cõi Ta-bà để giáo hóa chúng sinh, thăm hỏi Đức Thích-ca.

Bồ-tát Hương Tượng thưa:

–Thế Tôn! Con đã thọ trì Đà-la-ni này, đủ oai lực, lợi ích, định đến cõi kia nhưng còn e ngại. Vì sao? Con nghe Phật dạy chúng sinh ở đó nhiều tham ác, người nữ đối trá độc ác, mê hoặc cả bậc trí đạt năm thông, làm cho họ mất hết công đức trí chỉ trong chốc lát bị đọa địa ngục. Vì thế con lo sợ.

Đức Phật bảo:

–Thiện nam! Trên núi Tuyết có mười ba duyên làm cho gió trong hư không mát mẻ, giúp trừ nóng bức, nước sông suối đều mát. Thiện nam! Cũng thế có mười ba nhân duyên để bậc trí tuệ đạt Nhẫn vô sinh, phòng hộ thân tâm, không khởi phiền não, sáu căn thanh tịnh, không trôi trong vòng vô minh, giảng giải pháp không chúng sinh... giúp kẻ ngu đoạn si, đặt gánh nặng ấm xuống.

Thiện nam! Ông đã đủ mười ba nhân duyên ấy cơ sao lại sợ. Ông đã từng hóa hiện vô số thân tướng để giáo hóa chúng sinh như Phạm thiên, Ma-hê-thủ-la, Đế Thích, Na-la-diên, Trời, Dạ-xoa, Rồng, A-tu-

la, Chuyển luân thánh vương, thầy thuốc giỏi, Sát-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà, Đại thần, Thanh văn, Bích-chi-phật, cố sao giữ lại lo sợ?

Thiện nam! Chớ nên lo sợ, ta sẽ giảng các hạnh căn lành không cùng tận được thọ ký, Nhất thiết trí hủy hoại bốn ma, khiến Tam bảo trường tồn, diệt cảnh giới rồng độc, tiêu hết nghiệp ác của chúng sinh, Từ bi độ sinh, cứu thoát ba đường ác, đem an vui cho tất cả muôn loài, trừ kiến chấp, ái, nguyền, pháp ác cho chúng sinh, giải cứu chúng sinh ở địa ngục, bỏ thân nữ đạt thân trượng phu, giảng về các ấm không cùng tận, trừ tâm ganh ghét nơi chúng sinh, đạt thân thông Tam-muội không cùng tận, đưa chúng sinh đến đạo Bồ-đề, bỏ pháp Thanh văn, Bích-chi-phật, giảng Niết-bàn tối thắng. Chúng sinh nào nghe pháp hạnh thọ ký không cùng tận này, khởi lòng kính tin sẽ trừ diệt tất cả vô lượng sinh tử, hằng hà sa nghiệp chướng, chúng sinh chướng, phiền não chướng, các pháp chướng ngại căn lành, không bị tội báo, không sinh vào cõi ác, trừ ba tội phải chịu quả báo: Năm vô gián, hủy báng chánh pháp, hủy báng Thánh hiền. Chúng sinh nào nghe pháp đó chỉ trong một niệm khởi lòng tin thọ trì thì không phải chịu quả báo của hằng hà sa nghiệp ác thích tu căn lành. Khi hành hạnh bố thí, chư Phật, Bồ-tát, Bích-chi-phật, La-hán khắp mười phương đều gia hộ thần lực, có nhiều cửa báu bố thí mãi, cho cả đầu mắt cốt tủy không ganh ghét, tâm luôn bình đẳng, gieo vào ruộng phước thù thắng, không thấy mình ban cho, không thấy người nhận, không bị Trời, Rồng, A-tu-la, Càn-thát-bà, Dạ-xoa cản trở, trừ ba tội nặng trên phải chịu quả báo vì chư Phật, Thánh hiền không gia hộ người phạm ba tội trên. Khi hành giới Ba-la-mật, luôn siêng năng an trụ nhẫn nhục, tâm luôn vui vẻ, tùy thuận, thương yêu chúng sinh như con một, như bản thân, được Thánh hiền ngợi khen, được Đế Thích, Phạm thiên, Tứ Thiên vương, Rồng, Thần, Dạ-xoa, Nhân phi nhân, Sát-lợi, Bà-la-môn, Tỳ-xá, Thủ-đà tôn kính cúng dường, không cao ngạo, không chê người, không thích cất chứa y phục, thức ăn thân tâm không lo buồn, mỗi ngày đêm hành sáu thời pháp, thức ngủ an ổn, đầy đủ vật dụng, thương yêu chúng sinh, tùy thuận mọi loài, lúc sắp chết được gặp chư Phật, được chư Phật ngợi khen:

–Hay thay, hay thay! Đại trượng phu khéo giữ giới thanh tịnh, người sẽ được sinh về cõi Phật thanh tịnh, đạt vị mười Địa. Nhờ thấy Phật, người ấy thanh tịnh tâm. Vui vẻ, xả thân sinh về cõi Phật, sớm đạt mười Địa, không bao lâu sẽ đạt quả vị Bồ-đề vô thượng.



Khi hành Nhẫn ba-la-mật, được chư Thánh hiền gia hộ, đạt pháp nhẫn, không phân biệt kia đây, ta, chúng sinh, dù bị chặt tay chân, hay bị xẻo mũi, tai vẫn không sân hận, được trời người cúng dường tôn kính, sớm đạt Bồ-đề vô thượng. Khi hành hạnh Tinh tấn ba-la-mật, người ấy hành bốn Nhiếp pháp giáo hóa chúng sinh, được Trời, Người, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Dạ-xoa tôn kính, lễ bái, cúng dường hương hoa, tiếng tốt vang xa, được trời người yêu kính bảo hộ, thích gần gũi, sớm đạt Bồ-đề vô thượng. Khi tu Thiền ba-la-mật cũng được Hiền thánh gia hộ, đạt bốn Thiền, bốn không, Tam-ma-bạt-đề, ngàn vạn Tam-ma-đề, Đà-la-ni, nhẫn, được chư Phật bảo hộ, trời người tôn kính cúng dường, mau chóng đạt Bồ-đề vô thượng. Lúc hành Bát-nhã ba-la-mật cũng được chư Phật, Bồ-tát, Bích-chi-phật, La-hán gia hộ, tâm an ổn, xa nơi ồn ào, đạt pháp tối thắng, thành tựu căn trí Thánh nhân, hoàn tất mọi việc, trừ lưới nghi, không chướng ngại trong các pháp, không bị Trời, Người, A-tu-la tổn hại, được tám bộ chúng trời người cúng dường, tôn kính, bảo vệ gần gũi, tự cúng dường hoặc khuyên người khác cúng dường, lúc sắp chết được thấy chư Phật mười phương, được Phật xoa đầu khen ngợi:

–Hay thay, hay thay! Đại trượng phu! Sẽ được sinh về cõi Phật đạt mười Địa. Nhờ vậy người này vui vẻ, xả thân sinh về cõi Phật, an trú nơi mười Địa, không bao lâu chứng quả Bồ-đề vô thượng.

Thiện nam! Đà-la-ni đó có công đức oai lực lớn như thế, ông hãy thọ trì rồi đến cõi Ta-bà, không nên lo sợ. Thiện nam! Đức Thích-ca từng nguyện: Chúng sinh tạo năm tội nghịch, hủy báng kinh Đại thừa, phạm tội Ba la di, không được sinh về cõi Phật thanh tịnh, sẽ được sinh về cõi ta, được ta giáo hóa. Vì thế, chúng sinh xấu ác đều sinh về cõi ấy. Thiện nam! Chúng sinh xấu ác đó nghe Đà-la-ni này, suốt bảy năm hành các hạnh Từ bi, không dao động, thương yêu, bình đẳng, không nói hai lời, thô ác, dối trá, thêu dệt, ngày đêm niệm Phật thân tâm thanh tịnh, sáu thời chấp tay hướng về chư Phật mười phương niệm Đà-la-ni này, người ấy sẽ đoạn tất cả nghiệp chướng. Người nữ nào muốn được tự tại thì ngày đêm sáu thời niệm Đà-la-ni này suốt trong bảy tháng sẽ được toại nguyện, không còn thọ thân nữ cho đến khi đạt quả Bồ-đề vô thượng, trừ thế nguyện thọ thân nữ để độ sinh. Người nữ nào muốn có người chồng tốt, được vào nhà giàu sang, có nhiều con cái, hoặc không con cái thì nên thanh tịnh thân tâm, đến nơi thanh vắng, ngày đêm sáu thời quỳ gối chấp tay hướng về chư Phật, chuyên tâm niệm Đà-la-ni này, sẽ được toại nguyện.

Thiện nam! Đà-la-ni này có công đức uy lực lớn, từ xưa nay ông chưa được nghe.

Đức Phật liền nói chú:

Đa diệt tha, xả la ma tì dạ già, thức xoa tì dạ già, tử mị lí đế tì dạ già, bat la hà na tì dạ già, hỷ lí địa tì dạ già, nhân địa lợi dạ tì dạ già, bà lã tì dạ già, bồ thái già tì dạ già, tam ma địa tì dạ già, đà la ni tì dạ già, sạn đế tì dạ già, tì lê da tì dạ già, xà na tì dạ già, bát la nhược a lưu tất dã tì dạ già, a nhận xã tì dạ già, ma già tì dạ già, át tử nương tì dạ già, bát la đế tam bệ đa tì dạ già, bộ mị tì dạ già, tất diệt na tì dạ già, ma ha mai hằng lợi tì dạ già, ma ha ca lưu na tì dạ già, ma ha mâu đế đa tì dạ già, ma hô ti xoa tì dạ già, tất lợi di tử tì dạ già, tất đoả tì dạ già, đạt ma tì dạ già, đáp mô tì dạ già, a lư ca tì dạ già, bát la đế bà na tì dạ già, bát la đế thân lư đắc ca tì dạ già, già già na tì dạ già, ma lưu đa tì dạ già, bát la đế đa tam lão ba đa tì dạ già, thân na đa tì dạ già, a ni mật đa tì dạ già, yểm bát la ni hệ tì dạ già, hầu lữ đa tì dạ già, cù sa tì dạ già, giá na tì dạ già, a tử tam ma dạ tì dạ già, a nộ na a nộ na yểm bà ha giả giả giá la, giả giả la tì lão, gia bệ khảm sô giả giá la tì lão tì dạ già, tì lão sát dạ tì lão, a ma tì dạ già, tì lão, a tam lão đà giá la tì lão, si đà tì lão, a ca xá tì lão, phiếu bát xá ma tì lão, a na bà ta tì lão, ha ha ha tì lão, a la ha la tì lão, ưu ba xá ma tì lão, tất lợi la tì lão, ta bà ha.

Thiện nam! Đà-la-ni này có công đức oai lực lớn; lợi ích, bảo hộ, thương yêu, thanh tịnh, tất cả chúng sinh. Thiện nam! Hãy đến cõi Ta-bà với Đà-la-ni này, thăm hỏi Đức Thích-ca như lời ta dặn.

Nghe Phật giảng, tất cả đại chúng vui mừng, khen ngợi:

–Thật hy hữu, không thể nghĩ bàn, được thấy bậc trí tuệ tối thắng lìa chướng. Đà-la-ni này đoạn trừ tất cả nghiệp lớn nhỏ vừa, chướng hoặc gây trở ngại cho pháp lành, để chúng sinh mau chóng đạt đạo vô lậu.

Bồ-tát Hương Tượng vui mừng nói kệ:

*Đà-la-ni này thật vi diệu  
Tối thắng, bậc nhất không gì hơn  
Đoạn hết nghiệp ác của chúng sinh  
Lại còn làm khô sông tội lỗi.  
Chúng sinh trội lặn trong sinh tử  
Giờ được thoát khỏi, không khổ não  
Chính nhờ nhân duyên sức phước đức*

*Chúng sinh giải thoát mọi khổ đau.  
 Khô cạn biển sinh tử, ba cõi  
 Sớm về cõi Phật, cõi thanh tịnh  
 Trôi trong sinh tử luôn lo sợ  
 Luôn bị chướng, hoặc gây trở ngại.  
 Chao đảo lặn lộn trong phiền não  
 Giờ chứng Bồ-đề, pháp tối thượng  
 Tất cả chúng sinh không hủy hoại  
 Nếu ai được nghe Đà-la-ni.  
 Siêng năng thọ trì luôn nghĩ nhớ  
 Thành tựu trọn vẹn các công đức.*

Nói kệ xong, Bồ-tát bạch Phật:

–Thế Tôn! Con đã thọ trì Đà-la-ni này, xin đến cõi Ta-bà.

Vô số a-tăng-kỳ Bồ-tát xuất định, bạch Phật:

–Thế Tôn! Chúng con cũng muốn chiêm ngưỡng Đức Thích-ca và đại chúng, được nghe pháp vi diệu. Chúng con chưa từng nghe pháp Nhật tạng, xin cho chúng con đến thế giới ấy.

Phật nói:

–Thiện nam! Hãy đi, hãy hiện thành thân Đế Thích mà đến đó.

Nghe lời Phật các Bồ-tát đều biến thành Đế Thích, lạy Phật, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, rồi ra đi. Chỉ trong nháy mắt, các vị đã đến cõi Ta-bà, tung rải các loại hương: Ngưu đầu chiên-đàn, Long thân lao cố, Đa-ma-la diệp, Trâm thủy, Đa-già-la, tùy sáu thời biến dị dâng cúng Phật Thích-ca, cúi lạy Phật, đi quanh ba vòng, lui ra ngồi một bên. Lúc ấy, Đức Thích-ca vẫn đang giảng pháp cho vua Tần-bà-ta-la.

